TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-PT
Ngày 12 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Lê Văn Hữu

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo: Nguyễn Thị Thu H do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2022/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp.

Bị cáo bị kháng cáo: **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1987 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; có chồng là Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1979 và 03 con; tiền án, tiền sự: không; tại ngoại - Có mặt.

Bị hại có kháng cáo: Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Phương Ngọc D; địa chỉ: Số 278, đường T, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 28-12-2021, chị Bùi Thị Th cùng 03 con nhỏ sang khu vực hiên nhà của chị T ngồi chơi, tại đây chị Th ngồi chơi nói chuyện với

chị T và em gái chị T là chị Đào Thị N, sau đó chị Th đi về nhà trước còn các con của chị Th vẫn ở tại nhà chị T chơi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, chị Th nghe các con chạy về nhà nói bị bà H chửi, nghe vậy nên chị Th đi qua lại nhà chị T và vào ngồi ở vị trí bộ bàn ghế đá đặt tại hiên nhà chị T. Tại đây chị Th thấy H đang ngồi ở chiếc ghế nhựa màu đỏ, sát bên bộ bàn ghế đá nên cả hai đã xảy ra chửi nhau qua lại. Trong lúc chửi nhau, H sử dụng chiếc nhựa đang ngồi lao tới đánh từ trên xuống trúng vào đầu chị Th, chị Th đứng dậy cầm ly thủy tinh đựng nước để trên bàn đá hắt nước về phía H, H tiếp tục dùng ghế nhựa ném chị Th. Chị Th dùng chiếc ly thủy tinh ném lại trúng vào bắp tay phải của H, rồi tiếp tục cầm ghế nhựa ném lại H nhưng không trúng. Lúc này, H cầm chiếc tô sành màu trắng có sẵn trên bàn đá ném lại trúng vào trán bên phải của chị Th làm chị Th bị thương tích và chiếc tô sành bị vỡ thành nhiều mảnh. Sau đó cả hai tiếp tục di chuyển ra khu vực sân trước nhà chị T chửi nhau, giằng co nhau qua lại thì được mọi người có mặt tại đây can ngăn. Sau khi thấy chị Th bị chảy máu ở vùng trán thì người nhà đã đưa chị Th đến Bệnh viện đa khoa huyện Đ điều trị. Đến ngày 21-01-2022, chị Bùi Thị Th làm đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Thị Thu H.

Bản kết luận giám định pháp y số: 70/TgT ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Trung tâm giám định pháp y - Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo vết thương vùng trán phải và 01 sẹo vết thương đuôi cung mày phải;

- Tỷ lệ % tổn thương cơ thể của chị Bùi Thị Th hiện tại là: 02 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt kích thước nhỏ, tỷ lệ 06%;

- Kết luận khác: Các tổn thương vùng mặt do bị vật tày có cạnh tác động gây nên.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2022/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Thu H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải bồi thường thiệt hại bị hại Bùi Thị Th tổng số tiền là 8.372.731 đồng, được trừ vào số tiền 5.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, bị cáo còn phải bồi thường số tiền là 3.372.731 đồng. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 24-6-2022, bị hại Bùi Thị Th kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H được hưởng án treo và tăng mức bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thu H thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp xử phạt bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan, đồng thời bị cáo cung cấp thêm biên lai đã tự nguyện nộp số tiền còn phải bồi thường là 3.372.731 đồng vào ngày 04-8-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại và bị hại trình bày: Việc Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo là không đúng pháp luật bởi vì hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ và bồi thường chưa tính chi phí ăn uống trong thời gian nằm viện và bồi thường phục hồi sức khỏe. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; các điểm b, d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt không cho bị cáo được hưởng án treo và tăng mức bồi thường thiệt hại.

Bị cáo có ý kiến việc bị cáo gây thương tích cho bị hại là do hai bên có xảy ra cãi vả và xô sát với nhau nên bị cáo không phải côn đồ như phía bị hại trình bày. Tuy nhiên, bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2022/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã kết án bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị hại đề nghị không cho bị cáo được hưởng án treo và cho rằng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất côn đồ, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Theo các tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa thấy rằng sự việc xảy ra vào ngày 28-12-2021, giữa hai bên có xảy ra cãi vả, chửi bới và xô xát với nhau, lúc đầu bị cáo có hành vi sử dụng chiếc ghế nhựa đánh bị hại nhưng chưa gây thương tích và bị hại cũng dùng ghế nhựa và ly uống nước ném lại bị cáo. Sau đó, bị cáo đã dùng tô sành để trên bàn ném trúng vào vùng trán của bị hại gây ra vết thương cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 06%. Do đó, việc bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng hành vi của bị cáo vì lý do

nhỏ nhặt mà có hành vi gây thương tính có tính chất côn đồ là không có căn cứ. Xét mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đúng theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo này.

Xét kháng cáo của bị hại đề nghị tăng mức bồi thường cho bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 6.900.000 đồng, nhưng bị hại không cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ gì mới chứng minh cho nội dung kháng cáo này. Tuy nhiên, bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự, án phí dân sự sơ thẩm và giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của bị hại Bùi Thị Th được chấp nhận một phần nên bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự nên sửa bản án sơ thẩm về án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án quy định: *"Trường hợp bị cáo tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa thì không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền đã tự nguyện nộp"*. Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, ngày 23-5-2022 bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng/8.372.731 đồng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn tính án phí dân sự sơ thẩm đối với toàn bộ số tiền 8.372.731 đồng là không đúng quy định nêu trên. Mặt khác, bị cáo bị xét xử tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự nhưng phần quyết định của Bản án sơ thẩm không áp dụng điểm a là chưa đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu ra để Tòa án cấp sơ thẩm nghiêm túc rút kinh nghiệm và bổ sung cho đúng.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Bùi Thị Th, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 30/2022/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Toà án nhân dân

huyện Đắk R'Lấp về phần hình phạt và sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Thu H 09 *(Chín)* tháng tù nhưng cho hưởng treo, thời gian thử thách là 01 *(Một)* năm 06 *(Sáu)* tháng về tội *"Cố ý gây thương tích"*, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Thu H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát và giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Thị Thu H bồi thường thêm 3.000.000 đồng cho bị hại Bùi Thị Th. Như vậy, bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền 11.372.731 đồng, được trừ số tiền 8.372.731 đồng bị cáo đã nộp tại các Biên lai thu tiền số 0002533 ngày 23 tháng 5 năm 2022 và số 0002547 ngày 04-8-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, bị cáo còn phải bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền là 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày bị hại Bùi Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Nguyễn Thị Thu H còn phải trả cho bị hại Bùi Thị Th tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng điểm e khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 318.636đ *(Ba trăm mười tám nghìn sáu trăm ba mươi sáu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKTI);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk R'Lấp;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- Bị cáo,
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Xuân Chiến